

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 46/2021/HS-PT

Ngày: 24-02-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Tuấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trãi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 389/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Phát T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phát T, sinh năm 1972; Nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 447B, ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phát T1 và bà Trần Thị B; Vợ tên Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1973, đã ly hôn năm 2002; Có năm người con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ ngày 17/4/2020. Tạm giam ngày 26/4/2020

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/3/2020, Nguyễn Phát T từ nhà mẹ ruột ở số 447B, ấp Q, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp điều khiển xe mô tô đến xã L, huyện N, tỉnh Đồng Tháp gặp một người phụ nữ không rõ tên và địa chỉ mua 01 bạch ma túy được để trong bao thuốc lá hiệu Jet với giá 4.500.000 đồng đem về nhà mẹ ruột phân chia ra thêm 04 bạch nhỏ rồi cất giấu 5 bạch ma túy vào trong túi quần jean để trong phòng ngủ của T. T đã lấy mỗi lần một ít ma túy ra sử dụng được khoảng 7 lần. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, do biết T có bán ma túy nên Nguyễn Thanh L ngụ ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp gọi điện thoại từ số thuê bao 0939197895 đến điện thoại của Nguyễn Phát T số thuê bao 0704856882 hỏi T có ma túy đá không và giá như thế nào thì T trả lời có ma túy và giá như cũ nghĩa là 50 số (tương đương 5 gam trên cân điện tử) giá 3,8 triệu đồng, T hỏi L cần bao nhiêu ma túy thì L trả lời 50 gam trên cân điện tử T kêu L qua nhà mẹ ruột của T và dặn L đem cho T bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, L đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 17/4/2020, L đến nhà mẹ ruột của T ngồi trên băng ghế đá trước nhà thì T đi đến chỗ L ngồi nói chỉ còn 100 số (tương đương 10 gam trên cân điện tử), L đồng ý mua số ma túy này nên đếm tiền chuẩn bị đưa cho T thì bị Công an tỉnh Đồng Tháp kết hợp Công an huyện V và Công an xã V tiến hành kiểm tra thì Nguyễn Thanh L bỏ chạy thoát nên Cơ quan điều tra bắt quả tang T về hành vi bán ma túy cho người khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Phát T:

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 bạch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ chứa tinh thể rắn màu trắng ở dưới đất sát phía sau băng đá có chữ “PHÚC HẬU” nơi T đang ngồi trước cửa nhà số 447B. Niêm phong ký hiệu A1.

- Trong túi quần trước bên phải: 04 (bốn) bạch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được quấn trong một tờ giấy có dòng chữ “CHO VAY TRẢ GÓP”. Niêm phong ký hiệu A2.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia TA-1114 màu đen, sim số 0704856882.

- Một bịch nylon màu đen bên trong có 04 nỏ thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh có 02 lỗ trên nắp và 01 bật lửa gas nhựa màu tím hư hỏng.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Phát T ở số 447B ấp Q, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Cơ quan điều tra thu giữ 01 cân điện tử tại vị trí cách góc tường nhà sau 3,3m.

Tại kết luận giám định số 320/KL-KTHS ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong phong bì A1 gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 8,377 gam, loại Methamphetamine. (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

- Tinh thể rắn chứa trong 04 bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì A2 gửi đến giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,448 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì thư ghi niêm phong A1 có khối lượng 8,273 gam; trong phong bì thư ghi niêm phong A2 có khối lượng 0,395 gam.

Tại biên bản kiểm tra lịch sử liên lạc ngày 17/4/2020 trên điện thoại di động hiệu Nokia TA-1114 màu đen của Nguyễn Phát T thể hiện:

- Lúc 12 giờ 48 phút sim 2 số 0704856882 gọi cho số thuê bao 0939197895 với thời lượng 01 phút.

- Lúc 14 giờ 42 phút sim 2 số 0704856882 nhận cuộc gọi từ số thuê bao 0939197895 với thời lượng 01 phút 01 giây.

- Lúc 14 giờ 53 phút sim 2 số 0704856882 nhận cuộc gọi từ số thuê bao 0939197895 với thời lượng 11 giây.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện V đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phát T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Phát T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phát T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 8 năm tù là quá nặng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có mẹ già, con còn nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh: Sau khi phân tích tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát cho rằng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo 8 năm tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện T liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phát T tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Phát T đã mua ma túy loại Methamphetamine về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác. Ngày 17/4/2020, khi bị cáo đang bán 8,377 gam ma túy cho Nguyễn Thanh L thì bị phát hiện và bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Phát T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm án của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát

sinh nhiều tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Trong tình hình tội phạm ma túy ngày càng gia tăng như hiện nay, để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo là từ 7 năm đến 15 năm tù, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là đã có chiếu cố cho bị cáo vì vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin được giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Phát T. Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phát T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phát T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2020.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Phát T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện V;
- Chi cục thi hành án huyện V;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trãi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trung Tuấn